

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01 /2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28/5/2020

V/v “hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Công Thanh.

2. Ông Trịnh Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh không tham gia phiên tòa.

Ngày 28/5/2020, tại Hội trường xét xử số 1, Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/3/2020 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-DS ngày 12/5/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H. Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm 3, xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Trần Quốc Đ. Sinh năm 1985.

Nơi cư trú cuối cùng: Xóm 3, xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (TAND huyện H đã tuyên bố mất tích tại Quyết định số 01/2020/QĐDS-ST ngày 07/2/2020). Nay không rõ tung tích.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hải trình bày:

Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Trần Quốc Đ vào ngày 10/11/2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại Xóm 3, xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tình cảm vợ chồng hoà thuận,

hạnh phúc được gần 3 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Lý do xảy ra mâu thuẫn là do vợ chồng chung sống không có hạnh phúc nên bất đồng quan điểm sống. Đến tháng 5/2016 thì anh Đ tự ý bỏ nhà ra đi mà không báo cho gia đình, vợ con, cũng như chính quyền địa phương biết, đến nay không có tin tức gì. Tòa án nhân dân huyện H đã tuyên bố anh Trần Quốc Đ mất tích tại Quyết định số 01/2020/QĐDS-ST ngày 07/2/2020. Nay chị Nguyễn Thị H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trần Quốc Đ.

- Về quan hệ con cái: Vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Thị Hải Y, sinh ngày 09/8/2014. Chị Nguyễn Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con cho đến khi các con trưởng thành (tròn 18 tuổi), chị H không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét ý kiến của những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nơi cư trú cuối cùng và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 các Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Trần Quốc Đ vắng mặt và đã bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố mất tích tại Quyết định số 01/2020/QĐDS-ST ngày 07/2/2020. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Trần Quốc Đ vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Quốc Đ tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 10/11/2013 tại UBND xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống tại Xóm 3, xã Gia Phố, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ chồng chung sống không có hạnh phúc nhưng chị H vẫn cố gắng duy trì cuộc sống hôn nhân tuy nhiên đến năm tháng 5/2016 thì anh H tự ý bỏ đi khỏi địa phương từ đó đến nay không thấy trở về, chị H đã tìm kiếm nhưng không có kết quả và đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố anh Đ mất tích. Từ ngày bị Tòa án tuyên bố mất tích tại Quyết định số 01/2020/QĐDS-ST ngày 07/2/2020 của Tòa án

nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đến nay vẫn không có tin tức gì của anh Đ , anh Đ bỏ đi không rõ địa chỉ, cắt đứt mọi quan hệ . Hội đồng xét xử thấy rằng: Đã hơn 04 năm nay vợ chồng không gặp nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, gia đình và địa phương không có bất cứ tin tức gì về anh Đ. Tình trạng hôn nhân đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 2, Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Nguyễn Thị Hải được ly hôn với anh Trần Quốc Đại là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung. Tên là Trần Thị Hải Y, sinh ngày 09/8/2014. Chị Nguyễn Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con cho đến khi các con trưởng thành (tròn 18 tuổi), không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con là chính đáng, để đảm bảo đầy đủ điều kiện về mọi mặt cho con nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con cho đến khi các con trưởng thành (tròn 18 tuổi). Chị H không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này đồng thời anh Trần Quốc Đ không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc chị Nguyễn Thị Hải phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56, Điều 57; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân : Xử cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Trần Quốc Đ.

2. Về con chung: Giao con chung là Trần Thị Hải Y, sinh ngày 09/8/2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành (tròn 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Trần Quốc Đ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này đồng thời anh Trần Quốc Đ không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2019/0004520 ngày 11/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, nay không phải nộp nữa.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- UBND xã Gia Phố, huyện H;
- Lưu hồ sơ + VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Công Thanh Trịnh Xuân Minh

Lê Văn Phú